



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **547**/CT-CS
V/v thuế tài nguyên

Hà Nội, ngày **11** tháng **4** năm **2025**

Kính gửi: Chi cục Thuế khu vực VII.

Cục Thuế nhận được công văn số 1444/CTTQU-TTHT ngày 14/11/2024 của Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang (nay là Chi cục Thuế khu vực VII) về chính sách thuế. Đối với nội dung về thuế tài nguyên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 6 Điều 9 Luật Thuế tài nguyên năm 2009 quy định:

“Điều 9. Miễn, giảm thuế

6. Miễn thuế đối với đất khai thác và sử dụng tại chỗ trên diện tích đất được giao, được thuê; đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, đề điều.”

- Tại khoản 3 Điều 3, khoản 5 Điều 10 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên quy định:

“Điều 3. Người nộp thuế

3. Tổ chức, cá nhân nhận thầu thi công công trình trong quá trình thi công có phát sinh sản lượng tài nguyên mà được phép của cơ quan quản lý nhà nước hoặc không trái quy định của pháp luật về quản lý khai thác tài nguyên khi thực hiện khai thác sử dụng hoặc tiêu thụ thì phải khai, nộp thuế tài nguyên với cơ quan thuế địa phương nơi phát sinh tài nguyên khai thác.

Điều 10. Miễn thuế tài nguyên

5. Miễn thuế tài nguyên đối với đất do tổ chức, cá nhân được giao, được thuê khai thác và sử dụng tại chỗ trên diện tích đất được giao, được thuê; đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, đề điều.

Đất khai thác và sử dụng tại chỗ được miễn thuế tại điểm này bao gồm cả cát, đá, sỏi có lẫn trong đất nhưng không xác định được cụ thể từng chất và được sử dụng ở dạng thô để san lấp, xây dựng công trình; Trường hợp vận chuyển đi nơi khác để sử dụng hoặc bán thì phải nộp thuế tài nguyên theo quy định.”

- Tại điểm b.4 khoản 2 Điều 51 Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế quy định:

“Điều 51. Thủ tục hồ sơ và trường hợp người nộp thuế tự xác định số tiền thuế được miễn thuế, giảm thuế

2. Thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế:

b.4) Thủ tục miễn thuế đối với đất khai thác và sử dụng tại chỗ trên diện tích đất được giao, được thuê; đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, đề điều:

Tổ chức, cá nhân được giao, được thuê đất tự khai thác hoặc đơn vị nhận thầu thi công phải có văn bản đề nghị theo mẫu số 06/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này, kèm theo bản sao hồ sơ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt về việc xây dựng công trình tại địa phương của chủ đầu tư, về xây dựng công trình an ninh, quân sự, đề điều; trường hợp đơn vị nhận thầu thi công thì phải có văn bản giao thầu ký với chủ đầu tư. Bộ hồ sơ này được gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp nơi khai thác trước khi khai thác để hưởng miễn thuế tài nguyên.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp tổ chức, cá nhân nhận thầu thi công công trình trong quá trình thi công có phát sinh sản lượng tài nguyên mà được phép của cơ quan quản lý nhà nước hoặc không trái quy định của pháp luật về quản lý khai thác tài nguyên khi thực hiện khai thác sử dụng hoặc tiêu thụ thì phải khai, nộp thuế tài nguyên với cơ quan thuế quản lý trực tiếp nơi phát sinh tài nguyên khai thác; trường hợp đất do tổ chức, cá nhân được giao, được thuê khai thác và sử dụng tại chỗ trên diện tích đất được giao, được thuê thì được miễn thuế tài nguyên.

Tại điểm b.4 khoản 2 Điều 51 Thông tư 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục miễn thuế tài nguyên trong trường hợp người nộp thuế tự xác định số tiền thuế được miễn.

Theo đó, đề nghị Chi cục Thuế khu vực VII căn cứ quy định và hồ sơ thực tế để hướng dẫn thực hiện đúng quy định.

Cục Thuế trả lời đề Chi Thuế khu vực VII biết./. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục CST, Vụ PC - BTC;
- Website (CT);
- Lưu: VT, CS. /

(2.5)

**TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ**



Nguyễn Thị Thanh Hằng

5/15907